

Số: /KH-UBND

Kiến Hải, ngày tháng 8 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản trên địa bàn xã

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định việc thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2024/TT-BNNPTNT ngày 28 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định thẩm định, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 17/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 214/2025/QĐ-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở

Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hải Phòng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu trên địa bàn thành phố Hải Phòng giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 10172/SNNMT-CCPTNT ngày 12 tháng 8 năm 2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc chuyển giao dữ liệu hồ sơ tự công bố sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của UBND các xã, phường, đặc khu;

Ủy ban nhân dân xã Kiến Hải ban hành Kế hoạch triển khai cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai thực hiện thống nhất, kịp thời các quy định của pháp luật về quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn xã.

Rà soát, thống kê, phân loại đầy đủ các cơ sở thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm; cơ sở thuộc diện ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn và tổ chức, cá nhân thực hiện tự công bố sản phẩm.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh trong việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai phải đúng đối tượng, đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

Phân công cụ thể trách nhiệm của các phòng, đơn vị, các thôn; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không chồng chéo, bỏ sót đối tượng quản lý.

Kết hợp giữa tuyên truyền, hướng dẫn với kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo quy định.

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện

Từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 28/02/2027.

2. Đối tượng và nội dung thực hiện

2.1. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Đối tượng: Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp xã cấp hoặc có

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do UBND cấp huyện cấp trước ngày 01/7/2025, thuộc phạm vi quản lý của UBND xã.

Nội dung thực hiện:

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở thuộc diện phải cấp Giấy chứng nhận an toàn thực phẩm.
- Hướng dẫn cơ sở hoàn thiện hồ sơ theo quy định.
- Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và điều kiện thực tế tại cơ sở.
- Tham mưu Chủ tịch UBND xã cấp Giấy chứng nhận đối với cơ sở đủ điều kiện theo thẩm quyền.
- Theo dõi, quản lý các Giấy chứng nhận đã cấp.

2.2. Tổ chức ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn

Đối tượng: Cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định (trừ tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên); cơ sở sơ chế, kinh doanh thực phẩm nhỏ lẻ; cơ sở kinh doanh thực phẩm bao gói sẵn thuộc lĩnh vực Bộ Nông nghiệp và Môi trường quản lý, có hoặc không có Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh trên địa bàn xã.

Nội dung thực hiện:

- Rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở thuộc diện ký cam kết.
- Tuyên truyền, hướng dẫn cơ sở thực hiện các điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm.
- Tiếp nhận, xác nhận bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.
- Quản lý danh sách, hồ sơ các cơ sở đã ký cam kết.
- Kiểm tra việc thực hiện nội dung cam kết và xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm.

2.3. Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm

Đối tượng: Các hợp tác xã, hộ kinh doanh sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối thuộc phạm vi quản lý của UBND xã và thuộc trường hợp thực hiện tự công bố sản phẩm theo quy định.

Nội dung thực hiện:

- Tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm của các hợp tác xã, hộ kinh doanh sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối theo quy định.
- Quản lý, lưu trữ và cập nhật hồ sơ tự công bố sản phẩm.
- Tiếp nhận, quản lý dữ liệu hồ sơ tự công bố sản phẩm theo quy định.
- Thực hiện kiểm tra, giám sát và xử lý hoặc tham mưu xử lý các trường hợp vi phạm theo quy định.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp, dự toán ngân sách xã được giao hằng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường

Là cơ quan chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch; có trách nhiệm:

- Chủ trì rà soát, thống kê, phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.
- Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và tham mưu cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo thẩm quyền.
- Tổ chức hướng dẫn, tiếp nhận, xác nhận bản cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn.
- Tiếp nhận, quản lý, cập nhật dữ liệu hồ sơ tự công bố sản phẩm được chuyển giao và các hợp tác xã, hộ sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đến nộp.

Chủ trì tổ chức hoặc phối hợp tổ chức tập huấn, phổ biến, hướng dẫn kiến thức, quy định về an toàn thực phẩm, điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc và các quy định có liên quan cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

- Chủ trì kiểm tra, giám sát việc chấp hành quy định về an toàn thực phẩm.
- Tổng hợp kết quả, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

2. Giao Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh của xã từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết ngày 15/9/2026, với tần suất 02 lần/ngày; đồng thời đăng tải nội dung tuyên truyền trên kênh Zalo, Facebook của xã Kiến Hải và các hình thức phù hợp khác để các cơ sở sản xuất, kinh doanh và Nhân dân biết, thực hiện.

3. Giao Trung tâm Phục vụ hành chính công

Hướng dẫn, tiếp nhận, kiểm tra, số hóa hồ sơ thủ tục hành chính theo quy định.

Chuyển hồ sơ đến Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường giải quyết; theo dõi, trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Phối hợp công khai thủ tục hành chính, quy trình và thời hạn giải quyết.

4. Giao các thôn dân cư

Phối hợp rà soát, thống kê, lập danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông, lâm, thủy sản trên địa bàn.

Tuyên truyền, vận động các cơ sở thực hiện cấp Giấy chứng nhận hoặc ký cam kết theo đúng quy định, nộp hồ sơ tự công bố sản phẩm (nếu có).

Kịp thời báo cáo UBND xã các cơ sở mới phát sinh, thay đổi ngành nghề, quy mô hoạt động hoặc có dấu hiệu vi phạm an toàn thực phẩm.

5. Yêu cầu các hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối

Chấp hành đầy đủ các quy định về an toàn thực phẩm.

Chấp hành việc cấp Giấy chứng nhận, ký cam kết, tự công bố sản phẩm theo đúng quy định.

Duy trì điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm trong quá trình hoạt động.

Chấp hành việc kiểm tra, giám sát và thực hiện các yêu cầu khắc phục của cơ quan có thẩm quyền.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, tham mưu UBND xã báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố và các cơ quan có liên quan theo quy định.

Các phòng, đơn vị, các thôn trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường (*qua đồng chí Bùi Trọng Khiêm, Chuyên viên chính, số điện thoại: 0984.150.410*) để được hướng dẫn, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét, chỉ đạo.

Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, đơn vị, các thôn dân cư và các hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối trên địa bàn xã nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- TTĐU, TTHĐND;
- CT, các PCT UBND xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã;
- Các thôn dân cư trên địa bàn xã;
- Các Hợp tác xã, hộ kinh doanh, cá nhân sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản và muối trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, XDNN&MT, Bùi Trọng Khiêm.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quyết